

Số: /KH-UBND

Hà Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” Quý I năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Giang

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Giang, năm 2024; Quyết định số 66/QĐ-TCTĐA06, ngày 18/3/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác Đề án số 06/CP.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 quý I năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá kịp thời, khách quan, toàn diện, đúng thực trạng, thực tế tình hình kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án số 06/CP trên địa bàn tỉnh trong quý I năm 2024.

- Tập trung phân tích, đánh giá chi tiết việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời làm rõ nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế và xây dựng phương hướng, lộ trình, giải pháp thực hiện, khắc phục trong thời gian tiếp theo, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, theo đúng tiến độ, lộ trình được Chính phủ giao và phương hướng, kế hoạch của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổng hợp, đánh giá thực chất, khách quan, toàn diện, chi tiết về kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP của các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong quý I năm 2024 trên địa bàn toàn tỉnh.

- Việc tổ chức Hội nghị phải được chuẩn bị chu đáo, thực hiện theo đúng nội dung, chương trình, Kế hoạch và mục đích đề ra, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm.

II. THỜI GIAN, HÌNH THỨC, NỘI DUNG

1. Thời gian ($1/2$ ngày): từ 08 giờ 00', ngày 04 tháng 4 năm 2024 (Thứ Năm).

2. Hình thức: Hội nghị trực tuyến 03 cấp từ điểm cầu Hội trường UBND tỉnh đến điểm cầu UBND cấp huyện, cấp xã.

3. Nội dung

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án số 06/CP đã đề ra tại Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2024 trong quý I năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt là những tồn tại hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện, chỉ rõ các nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo (*Có chương trình Hội nghị kèm theo*).

III. THÀNH PHẦN, ĐỊA ĐIỂM

1. Tại điểm cầu tỉnh (*Phòng họp tầng 2 - Trụ sở UBND tỉnh*).

- Đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ Trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh - Chủ trì hội nghị;

- Đồng chí Đại tá Phan Huy Ngọc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh, Tổ phó Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;

- Đồng chí Lại Thị Hương, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Tổ phó Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;

- Đồng chí Đại tá Nguyễn Đức Thuận, Phó Giám đốc Công an tỉnh, Tổ phó Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;

- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (*theo Quyết định số 612/QĐ-UBND, ngày 18/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh*) gồm: Thủ trưởng, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh & Xã hội; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Tài nguyên & Môi trường; Y tế; Nội vụ; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh kiêm Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh; Phó Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội phụ trách công tác hướng dẫn đăng ký quản lý cư trú, cấp, quản lý CCCD, Công an tỉnh (*Thư ký Tổ công tác*);

Đại diện Lãnh đạo: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh Đoàn Hà Giang; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội nông dân tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Hội người cao tuổi tỉnh.

(*Các cơ quan thành viên Tổ công tác mỗi đơn vị cử 01 đồng chí cán bộ được giao phụ trách tham mưu triển khai thực hiện Đề án 06 tham dự cùng*);

- Đại diện lãnh đạo các sở, ngành tỉnh: Công Thương; Giao thông vận tải; Khoa học và công nghệ; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Bộ Chỉ huy Quân sự; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Viện kiểm sát nhân dân; Tòa án nhân dân; Thanh tra; Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Cục Thuế; Cục Thống kê; Công ty Điện lực Hà Giang; VNPT Hà Giang; Viettel Hà Giang.

- Tổ giúp việc Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, gồm: Lãnh đạo, chuyên viên các cơ quan, đơn vị: Phòng Nội chính - Pháp chế, Văn phòng UBND tỉnh; Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh; Lãnh đạo phòng Tham mưu Công an tỉnh.

- Báo Hà Giang, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Phóng viên Công an tỉnh (*dự và đưa tin về Hội nghị*).

2. Tại điểm cầu các huyện, thành phố (Địa điểm và thành phần tham dự Hội nghị do UBND cấp huyện chuẩn bị và mời)

- Đồng chí Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện - Chủ trì Hội nghị (*Trường hợp vắng mặt phải báo cáo và xin ý kiến đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh - Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, đồng thời gửi báo cáo bằng văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo theo quy định*);

- Đồng chí Chánh Văn phòng UBND huyện, thành phố (*Tổ phó Tổ công tác*);

- Đồng chí Trưởng Công an huyện, thành phố (*Tổ phó Thường trực Tổ công tác Đề án 06*); đồng chí Phó trưởng Công an cấp huyện phụ trách công tác QLHC về TTXH;

- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 là lãnh đạo các phòng, ban trên địa bàn huyện, thành phố và một số đơn vị liên quan;

- Đại diện chỉ huy Đội QLHC về TTXH, Công an cấp huyện; cán bộ bộ phận một cửa cấp huyện;

- Các thành phần khác có liên quan: Do cấp huyện xác định và triệu tập.

3. Điểm cầu các xã, phường, thị trấn (Địa điểm và thành phần do UBND cấp xã chuẩn bị và mời)

- Đồng chí Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn – Chủ trì Hội nghị;

- Đồng chí Chánh Văn phòng UBND các xã, phường, thị trấn (*Tổ phó Tổ công tác*);

- Đồng chí Trưởng Công an cấp xã (*Tổ phó thường trực Tổ công tác Đề án 06*); đồng chí Phó Trưởng Công an xã;

- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố;

- Các thành phần khác có liên quan: Do UBND xã, phường, thị trấn xác định và triệu tập.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Thực hiện công tác tổ chức tại Hội nghị.

- Chuẩn bị phòng họp trực tuyến đảm bảo về kỹ thuật, đường truyền và các điều kiện cần thiết phục vụ hội nghị.

- Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu, chuẩn bị nội dung bài phát biểu khai mạc, dự thảo kết luận Hội nghị của Chủ tịch UBND tỉnh (*Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh*) và chỉ đạo triển khai thực hiện sau khi kết thúc Hội nghị.

- Chuẩn bị ma kết, nội dung:

<p>ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG</p> <p>TỔ CÔNG TÁC ĐỀ ÁN 06/CP</p> <p>HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN</p> <p>Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quý I năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Giang</p> <p><i>Hà Giang, ngày tháng năm 2024</i></p>

2. Công an tỉnh

- Lập danh sách, xác nhận thành phần đại biểu dự Hội nghị tại điểm cầu tỉnh và điểm cầu các huyện, thành phố và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Chủ trì xây dựng và trình bày Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh trong quý I năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thực hiện Đề án 06/CP trong thời gian tiếp theo trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh chuẩn bị tài liệu hội nghị và chuyển cho đại biểu dự hội nghị tại các điểm cầu; chuẩn bị nội dung Bài phát biểu khai mạc và dự thảo nội dung kết luận hội nghị của Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác.

- Tổng hợp ý kiến phát biểu, thảo luận của đại biểu tham dự Hội nghị và báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác chỉ đạo triển khai thực hiện sau khi kết thúc hội nghị.

3. Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã

- Phối hợp với Công an tỉnh hoàn chỉnh báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh trong quý I năm 2024 và các tài liệu liên quan.

- Chuẩn bị nội dung tham luận phát biểu tại Hội nghị; thời gian tham luận không quá 07 phút (*có nội dung phân công tham luận kèm theo*).

- Phân công Lãnh đạo, cán bộ tham dự Hội nghị theo đúng thành phần, thời gian quy định.

- UBND các huyện, thành phố chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Hội nghị, kiểm tra và kết nối trực tuyến điểm cầu trung tâm theo Kế hoạch.

***Lưu ý:** Các cơ quan, đơn vị gửi nội dung tham luận và đăng ký thành phần đại biểu dự Hội nghị về Công an tỉnh **trước ngày 03/4/2024** qua địa chỉ Email: (quanlyhanhchinhhagiang@gmail.com) hoặc liên hệ đồng chí Thiếu tá Đỗ Thị Thu Trang, cán bộ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, SĐT: 0982.401.279.

Căn cứ kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các sở ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

(Kế hoạch này thay cho Giấy mời dự hội nghị).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Như thành phần tại Mục III Kế hoạch;
- Báo HG; Đài PT&TH tỉnh (dự và đưa tin);
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin- Công báo; Phòng Quản trị tài vụ - VPUBND tỉnh (chuẩn bị);
- Lưu: VT, NCPC, CAT (TCT).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lại Thị Hương

CHƯƠNG TRÌNH
Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP quý I
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Giang

STT	Nội dung	Thực hiện
1	Ổn định tổ chức; tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thông qua chương trình Hội nghị	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh
2	Phát biểu khai mạc Hội nghị	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh (<i>Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06</i>)
3	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh trong quý I năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thực hiện Đề án 06/CP trong thời gian tiếp theo trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Đồng chí Đại tá Nguyễn Đức Thuận, Phó Giám đốc Công an tỉnh (<i>Tổ phó Tổ công tác Đề án 06</i>)
4	Thảo luận	Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh (<i>Tổ phó Thường trực Tổ công tác Đề án 06</i>)
5	Kết luận Hội nghị	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh (<i>Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06</i>)

DANH SÁCH PHÂN CÔNG THAM LUẬN

STT	ĐƠN VỊ THAM LUẬN	NỘI DUNG THAM LUẬN
1	UBND huyện Bắc Mê	Tham luận về 04 nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ còn hạn chế gồm: thu thập, cập nhật dữ liệu người lao động (mới đạt 41%); làm sạch dữ liệu đối tượng ASXH (mới đạt 69,2%); làm sạch cập nhật dữ liệu Hội CCB (chưa hoàn thành chỉ tiêu giao thực hiện xong trong quý I); tỷ lệ DVC trực tuyến CCCD mới đạt 50,2%; làm rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, giải pháp và cam kết thực hiện.
2	UBND huyện Hoàng Su Phì	Tham luận về 03 nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ còn hạn chế gồm: Làm sạch, cập nhật dữ liệu Hội Người Cao tuổi, Hội Nông dân (chưa hoàn thành chỉ tiêu giao thực hiện xong trong quý I); DVC trực tuyến CCCD mới đạt 33,3%; làm rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, giải pháp và cam kết thực hiện.
3	UBND huyện Đồng Văn	Tham luận về 03 nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ còn hạn chế gồm: Thu thập, cập nhật dữ liệu người lao động (mới đạt 28,4%); DVC trực tuyến thủ tục đăng ký kết hôn mới đạt 59,6%; Tổng tỷ lệ thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt tại các trường học từ khi triển khai chỉ đạt 950.000đ/32.957.000đ (2,9%). Làm rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, giải pháp và cam kết thực hiện.
4	UBND Huyện Xín Mần	Tham luận về 02 nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ còn hạn chế gồm: Chưa hoàn thành công tác làm sạch, cập nhật dữ liệu Hội Cựu chiến binh (chỉ tiêu giao thực hiện xong trong quý I/2024); DVC trực tuyến CCCD mới đạt 49,6%; Tổng tỷ lệ thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt tại các trường học từ khi triển khai chỉ đạt 125.101.500đ/666.571.500đ (18,8%). Làm rõ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, giải pháp và cam kết thực hiện.
5	UBND Thành phố Hà Giang	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua ASM trên địa bàn đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở khám chữa bệnh (Bệnh viện đa khoa tỉnh)? đánh giá hiệu quả mô hình. - Kết quả triển khai các thiết bị xác thực (máy quét Qrcode CCCD/VneID, máy đọc thẻ CCCD gắn chip, máy xác minh di động) trong hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự (<i>cơ sở kinh doanh dịch vụ Chăm đờ</i>). Đánh giá hiệu quả?

6	UBND xã Yên Cường, huyện Bắc Mê	Tham luận về nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân trên địa bàn kích hoạt tài khoản định danh điện tử đạt tỷ lệ thấp nhất toàn tỉnh, tính đến ngày 28/3/2024, chỉ đạt 2.163/5.437 tài khoản (tỷ lệ 39,8%). Khó khăn, vướng mắc và giải pháp để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu trên 70% trong năm 2024.
7	UBND xã Khâu Vai, huyện Mèo Vạc	Tham luận về kinh nghiệm, cách làm tổ chức thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân trên địa bàn kích hoạt tài khoản định danh điện tử tính đến ngày 28/3/2024, đạt 3.807/5.222 tài khoản (tỷ lệ 72,9%). Khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 và kiến nghị, đề xuất.
8	Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả, tiến độ triển khai Mô hình 6: Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại; khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất. - Tiến độ số hóa hồ sơ hộ tịch; khó khăn, vướng mắc và giải pháp để đảm bảo hoàn thành số hóa hồ sơ hộ tịch trong năm 2024.
9	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả triển khai chi trả chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt, tại kỳ chi trả tháng 3/2024, toàn tỉnh mới đạt 10,4% không có nhiều biến chuyển so với năm 2023 (năm 2023 đạt 7,5%). Sở Lao động, Thương binh và Xã hội báo cáo việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 16/TB-UBND ngày 26/02/2024 (<i>trong đó giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ động phối hợp với Sở Tài chính, các ngành liên quan tham mưu đề xuất phương án, kinh phí phục vụ hiệu quả cho việc triển khai trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội nhằm kịp thời tháo gỡ điểm nghẽn, vướng mắc cho các đơn vị, địa phương - theo đề xuất của Sở LĐ, TB và XH</i>). - Kết quả, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp đảm bảo hoàn thành việc thu thập, cập nhật dữ liệu người lao động xong trước ngày 30/4/2024 theo Kế hoạch 272/KH-UBND ngày 04/10/2023.
10	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả rà soát phủ sóng viễn thông đối với các thôn, bản trắng sóng trong Quý I/2024 nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đồng thời thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số và Đề án 06; khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất phương án, tiến độ để phủ sóng đối với các thôn, bản còn lại. - Công tác đảm bảo kỹ thuật hệ thống IOC sẵn sàng kết nối, tích hợp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ triển khai các mô hình của Đề án 06; Những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện và kiến nghị đề xuất.

11	Sở Y tế	<p>- Giải pháp tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí?.</p> <p>- Kết quả tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên VneID; hạn chế, khó khăn, vướng mắc và giải pháp.</p>
12	Cục Thuế tỉnh	<p>Công tác tham mưu triển khai các giải pháp đẩy mạnh việc thanh toán điện tử trên địa bàn theo Thông báo kết luận số 16/TB-UBND ngày 26/02/2024 (<i>kết quả, tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc và giải pháp</i>).</p>
13	Sở Công Thương; Công ty Điện lực Hà Giang	<p>Kết quả rà soát, tham mưu đề xuất phương án, giải pháp kéo điện đến các thôn, bản chưa có điện nhằm phục vụ công tác sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đồng thời thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số và Đề án 06 theo Thông báo kết luận số 16/TB-UBND ngày 26/02/2024.</p>
14	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	<p>- Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp nâng cao chỉ số công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia (chỉ tiêu 100%, Quý I mới đạt 60,2%) và tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (chỉ tiêu 80%, Quý I mới đạt 56,9%).</p> <p>- Kết quả, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp hoàn thành chỉ tiêu số hóa hồ sơ, kết quả TTHC (80%).</p>
15	VNPT Hà Giang	<p>Báo cáo tóm tắt kết quả các Hệ thống công nghệ, hạ tầng doanh nghiệp đang triển khai, thí điểm triển khai trong thực hiện Đề án 06? Các giải pháp triển khai mô hình Đề án 06 hiện có của doanh nghiệp? Lộ trình phủ sóng viễn thông, mạng internet đến các “vùng lõm”, trắng sóng trên địa bàn tỉnh.</p>
16	Viettel Hà Giang	<p>Báo cáo tóm tắt kết quả các Hệ thống công nghệ, hạ tầng doanh nghiệp đang triển khai, thí điểm triển khai trong thực hiện Đề án 06? Các giải pháp triển khai mô hình Đề án 06 hiện có của doanh nghiệp? Lộ trình phủ sóng viễn thông, mạng internet đến các “vùng lõm”, trắng sóng trên địa bàn tỉnh.</p>
17	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn lại	<p>Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, giải pháp và kiến nghị đề xuất việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 và triển khai các Mô hình của Đề án 06.</p>